

TRƯỜNG MẦM NON HOA SEN

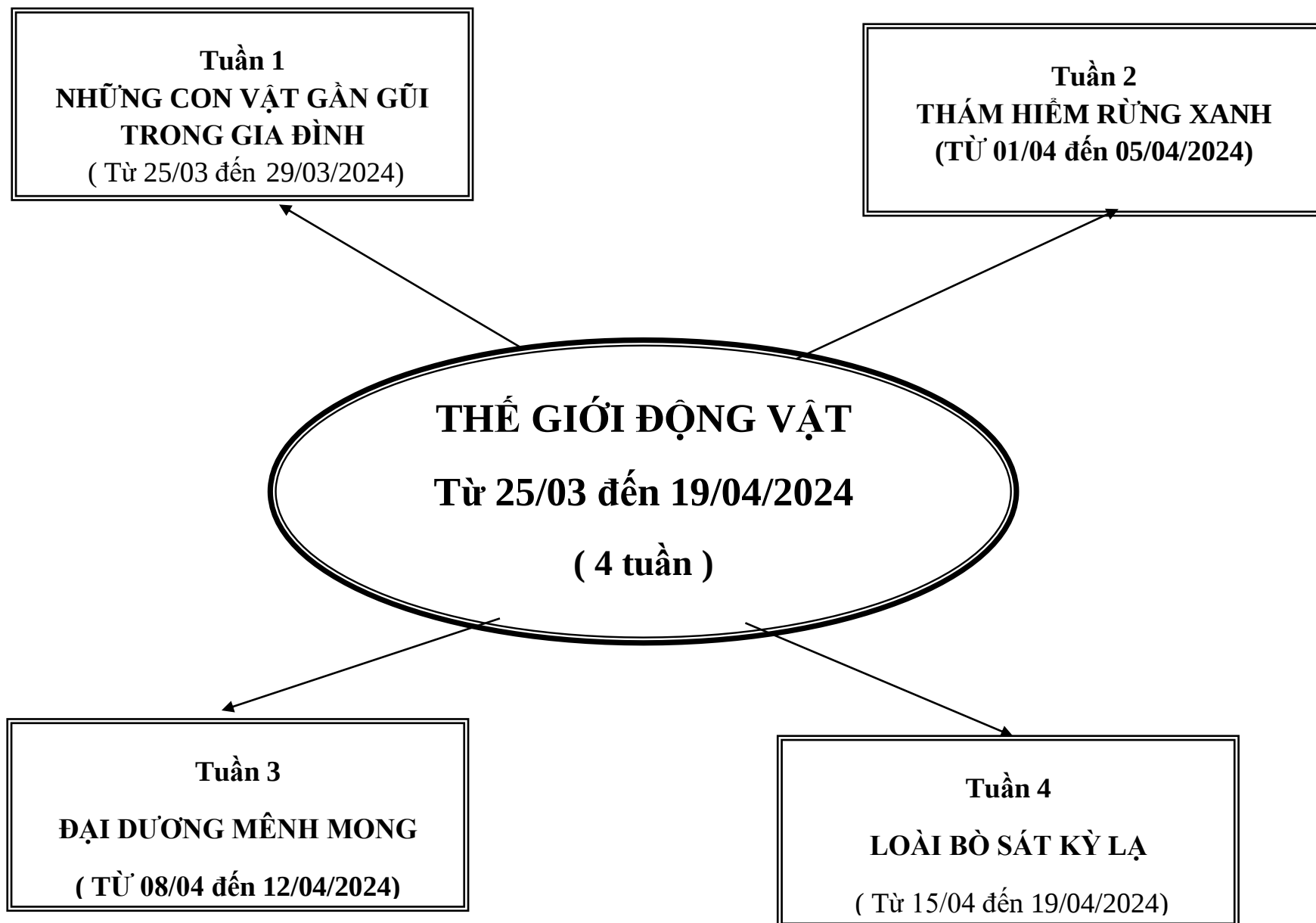
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KHỐI LÁ

CHỦ ĐỀ : THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT
TUẦN 3: ĐẠI DƯƠNG MÈNH MÔNG
Từ ngày 08/04/2024 đến 12/04/2024



GV Soạn: Lê Bảo Ngọc
Lớp : Lá 3

Năm học: 2023 - 2024



CHỦ ĐỀ : THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT (23 mục tiêu)

1. Phát triển thể chất:

- Bật xa tối thiểu 50 cm (MT1) (VĐCB: Bật liên tục vào 5 vòng)
- Nhảy xuống từ độ cao 40cm .(MT2) (VĐCB: Nhảy xuống từ độ cao 35 cm)
- Ném trúng đích đứng (xa 2m x cao 1,5m) (MT 4) ((VĐCB:Ném trúng đích đứng bằng 2 tay)
- Bò, trườn chui qua cổng (MT *) (VĐCB: bò zíc zắc qua 5 hộp)
- Nhận biết và không chơi những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm. (MT 20).

2. Phát triển nhận thức:

- Biết gọi tên nhóm cây cối, con vật, đồ vật theo đặc điểm chung (MT 25)
- Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên(MT 26)
- Biết cách đo độ dài và nói kết quả đo (MT 34).
- Nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và tiếp tục thực hiện theo quy tắc (MT 44).
- Biết kể lại câu chuyện quen thuộc theo cách khác (MT 47).

3. Phát triển ngôn ngữ:

- Sử dụng các loại câu khác nhau trong giao tiếp (MT 54)
- Sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân. (MT 55)
- Điều chỉnh giọng nói phù hợp với tình huống và nhu cầu giao tiếp (MT 60).
- Đọc theo truyện tranh đã biết (MT 71)
- Biết kể chuyện theo tranh (MT 72)

4. Phát triển tình cảm xã hội:

- Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp (MT 90)
- Mạnh dạn nói ý kiến của bản thân (MT 96).
- Bộc lộ cảm xúc bằng lời nói , cử chỉ và nét mặt (MT 98)
- Thích chăm sóc cây cối và con vật quen thuộc (MT 100)

5. Phát triển thẩm mỹ:

- Cắt theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản (MT 79).
- Biết dùng các ký hiệu hoặc hình vẽ để thể hiện cảm xúc, nhu cầu ý nghĩa và kinh nghiệm của bản thân (MT 83)
- Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc (MT 86)
- Thể hiện sự thích thú trước cái đẹp (MT 82).

MẠNG HOẠT ĐỘNG
TUẦN 3: ĐẠI DƯƠNG MỆNH MÔNG
TUẦN 3 : Từ ngày 08/04/2024 đến 12/04/2024

Thứ Hoạt động	Thứ hai (08/4/2024)	Thứ ba (09/4/2024)	Thứ tư (10/4/2024)	Thứ năm (11/4/2024)	Thứ sáu (12/4/2024)
Đón trẻ	- Cô đón trẻ và trò chuyện cùng trẻ về chủ đề “Những con vật sống dưới nước” - Trẻ chơi và sắp xếp đồ chơi gọn gàng. - Trao đổi với phụ huynh về 1 số nề nếp của lớp, khuyến khích trẻ yêu thích và chăm đến lớp.				
Thể Dục Sáng	Tập thể dục sáng: Tập kết hợp bài Chú bộ đội				
Hoạt động ngoài trời	- Quan sát Hoa mười giờ - <u>TCVD</u> : :“ bỏ giẻ	- Thí nghiệm:Sự biến đổi màu -TCVD “ Cá sấu lên bờ”	- Quan sát cây mận - <u>TCVD</u> : kéo co	- Thí nghiệm: “ Giấy đi trên nước”-TCVD: xia cá mè	- Quan sát cây xoài - <u>TCDG</u> : “cướp cờ”
Hoạt động chung	TDGH Ném trúng đích đứng bằng 2 tay	HD 1: LQVH: Chuyện: Cá chép con TH: Xé dán đàn cá (T21).	GDAN: <u>NDTT</u>: VTTTC: “ cá vàng bơi” NDKH: Nghe hát: Tôm cá cua thi tài	KPXH “Tìm hiểu một số động vật sống dưới nước LQCV: G,y (t2)	LQVT: Đồ vật có dạng hình khối (t41)
Hoạt động vui chơi	Cửa hàng bán thức ăn cho cá	-Chơi ôminô về cá -Xếp hình các con vật sống dưới	Nặn - Xé dán, tô màu, cắt dán các loại cá ở nước ngọt	Xây mô hình ao cá, ao tôm	Vẽ các con vật trên cát, chăm sóc cho cá ăn, chơi với nước.
Hoạt động chiều	HDTCTM “Cá sấu lên bờ”	Ôn ttvs: Đánh răng	Ôn luyện Bài hát trong chủ đề	Ôn luyện bài thơ Trong chủ đề.	Sinh hoạt tập thể
Trả trẻ	- Gọi cháu ra về khi phụ huynh rước. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trong ngày. - Kiểm tra lại điện nước trong lớp. Tắt hết các thiết bị điện, khóa cửa khi ra về.				

MANG CHỦ ĐỀ NHÁNH : ĐẠI DƯƠNG MỆNH MÔNG

Tuần 3 : Từ ngày 08/04/2024 đến 12/04/2024

Phát triển nhận thức	- Biết gọi tên nhóm cây cối, con vật, đồ vật theo đặc điểm chung (MT 25) - Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên(MT 26) - Biết cách đo độ dài và nói kết quả đo (MT 34). - Nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và tiếp tục thực hiện theo quy tắc (MT 44). - Biết kể lại câu chuyện quen thuộc theo cách khác (MT 47).	○ THỨ 5 : Khám phá khoa học. Tìm hiểu một số con vật sống dưới nước ○ THỨ 6 : LQVT : đồ vật có dạng hình khối (T41) - Xem tranh các con vật sống dưới nước - Chơi trò chơi : Cá sấu lên bờ
Phát triển ngôn ngữ	- Sử dụng các loại câu khác nhau trong giao tiếp (MT 54) - Sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân. (MT 55) - Điều chỉnh giọng nói phù hợp với tình huống và nhu cầu giao tiếp (MT 60). - Đọc theo truyện tranh đã biết (MT 71) - Biết kể chuyện theo tranh (MT 72)	○ THỨ 3: LQVH: Chuyện: Cá chép con ○ THỨ 5 : LQCV : g,y (tiết 2) - Kể về đặc điểm của một số con vật sống dưới nước - So sánh giữa các con vật theo 2-3 dấu hiệu - Chơi trò chơi tìm và đánh dấu, cắt, dán chữ cái g,y
Phát triển thể chất	- Bật xa tối thiểu 50 cm (MT1) - Nhảy xuống từ độ cao 40cm .(MT2 - Ném trúng đích đứng (xa 2m x cao 1,5m) (MT 4) - Bò, trườn chui qua cổng (MT *)	○ TDS : Bài hát Chú bộ đội ○ THỨ 2: TDGH : Ném trúng đích đứng bằng 2 tay - Dạy trẻ thao tác rửa tay - Vận dụng các cơ bàn tay, ngón tay để tô màu, nặn...tạo ra sản phẩm.
Phát triển tình cảm xã hội	- Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp (MT 90) - Mạnh dạn nói ý kiến của bản thân (MT 96). - Bộc lộ cảm xúc bằng lời nói , cử chỉ và nét mặt (MT 98) - Thích chăm sóc cây cối và con vật quen thuộc (MT 100)	- Chơi gia đình, cửa hàng bán thức ăn cho cá - Tham gia lao động vệ sinh lớp học, sắp xếp đồ dùng gọn gàng., ngăn nắp. - Tham gia cùng các bạn chăm sóc vườn hoa cây cảnh của lớp . - Xem Anbum ảnh những con vật sống dưới nước khác nhau..
Phát triển thẩm mỹ	-Cắt theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản (MT 79). - Biết dùng các ký hiệu hoặc hình vẽ để thể hiện cảm xúc, nhu cầu ý nghĩa và kinh nghiệm của bản thân (MT 83) - Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc (MT 86) - Thể hiện sự thích thú trước cái đẹp (MT 82).	○ THỨ 3: Tạo hình : xé dán đàn cá (t21) ○ THỨ 4: GDÂN: VTTTC: Cá vàng bơi NDKH: NH: tôm cá cua thi tài ○ Hoạt động vui chơi : tô màu, cắt dán các con vật Tạo hình ngoài tiết học : vẽ và tô màu tranh về các con vật .

HOẠT ĐỘNG	NỘI DUNG YÊU CẦU	BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN	BỔ SUNG
<u>I. ĐÓN TRẺ</u>	- Trò chuyện với trẻ về một số con vật sống dưới nước - Trao đổi với phụ huynh về một số nề nếp của lớp. - Khuyến khích trẻ thích đến lớp	- Đón trẻ từ tay phụ huynh, kiểm tra sức khỏe trẻ, động viên khuyến khích cháu đến lớp học. - Cô nói chuyện cùng trẻ để trẻ mạnh dạn gần gũi cô giáo và bạn bè. - Cho trẻ tự lấy đồ chơi, tự sắp xếp ngăn nắp gọn gàng, quan tâm đến các cháu còn nhút nhát. - Hướng dẫn cháu tự sắp xếp đồ dùng cá nhân. - Phối hợp cùng phụ huynh trong việc nhắc nhở trẻ lễ giáo chào hỏi.	
<u>II. THỂ DỤC SÁNG</u> <i>TẬP KẾT HỢP BÀI CHÚ BỘ ĐỘI</i>	- Trẻ biết tập TDS giúp cơ thể khỏe mạnh, phát triển hài hòa cân đối, chống các bệnh tật. thực hiện chính xác, đúng trình tự các động tác, phối hợp vận động tay chân nhịp nhàng theo lời bài hát. - Giáo dục trẻ chăm tập TDS . * <u>Chuẩn bị:</u> - Sân bãi rộng, sạch, thoáng mát. Cô tập chuẩn động tác	<u>I. Hướng dẫn</u> <u>a/ Khởi động:</u> - Trẻ nghe nhạc luân phiên đi chạy các kiểu chân <u>b/ Trọng động:</u> <u>a/ Khởi động:</u> - Trẻ nghe nhạc luân phiên đi chạy các kiểu chân <u>b/ Trọng động:</u> - <i>“Vai chúthật nhanh”</i> ĐT tay: Hai tay dang ngang, sau đó tay khuỷu mũi tay chạm vai - <i>“ Chú bộ đội.....hoà bình”</i> ĐT chân: Lần lượt bước từng chân tới trước khụy gối. - <i>“Vai chúthật nhanh”</i> ĐT bụng lườn; quay thân sang trái, phải. - <i>“ Chú bộ đội.....hoà bình”</i> ĐT bật: bật chân trước, chân sau. c/ <u>Hội tĩnh:</u> 1 phút: Chơi trò chơi uống sữa nóng	
<u>ĐIỂM DANH</u>	Cô nắm sĩ số học sinh hàng ngày - Tìm nguyên nhân trẻ vắng nhiều trong tuần - Giáo dục cháu biết quan tâm đến bạn bè trong lớp khi đi học và khi vắng học.	- Cô yêu cầu từng tổ tự điểm danh xem trong tổ vắng bạn nào. Trẻ có thể nhìn bạn bên cạnh - Tổ trưởng báo cáo với cô và cả lớp biết tên bạn vắng. Cô vào sổ điểm danh và hỏi vì sao bạn vắng. Cô nêu chính thức tên cháu vắng – nêu lý do cô biết, tìm nguyên nhân chưa biết qua cháu cạnh nhà cháu vắng. - Cô giáo dục cháu chăm đi học và biết quan tâm đến bạn bè khi học ở lớp cũng như khi có lý do vắng học.	
<u>❖ TRÒ CHUYỆN VỀ TIÊU CHUẨN</u>	- Cháu hiểu được nội dung của 3 tiêu chuẩn bé ngoan của cô đưa ra.	- Cô nêu lý do tại sao cô đưa ra 3 tiêu chuẩn bé ngoan. - Cô và trẻ cùng họp mặt đầu tuần. Cô yêu cầu trẻ kể những việc làm	

<u>BÉ NGOAN</u>	-Cháu có ý thức thực hiện tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan	tốt trong ngày nghỉ – giáo dục biết phụ giúp mẹ - Cô thông báo 3 tiêu chuẩn bé ngoan cần thực hiện trong tuần 2-3 lần 1. Không nói tục chửi thề 2. Chú ý nghe cô giảng bài 3.Đi vệ sinh đúng nơi qui định - Cô cho trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan - Cô mời 1 vài cá nhân trẻ lặp lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan - Cô khuyến khích trẻ thực hiện tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan - Cô cho cháu đọc 3 tiêu chuẩn bé ngoan - Nhắc cháu ở mọi lúc mọi nơi cố gắng thực hiện tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan	
------------------------	---	---	--

IV. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

***Mục đích yêu cầu:**

- Các cháu biết vị trí các góc chơi của lớp, tên các trò chơi, đồ dùng đồ chơi và cách sử dụng đồ chơi ở các góc theo chủ đề “Đại dương mênh mông”
- Cháu biết sử dụng câu từ mạch lạc qua trao đổi với bạn khi chơi. Thể hiện được vai, kỹ năng chơi ở các góc.
- Qua buổi chơi giúp trẻ phát triển tư duy, biết phối hợp các kỹ năng quan sát, ghi nhớ, vẽ, nặn, tô màu... một cách khéo léo để tạo thành những sản phẩm theo chủ đề.
- Giáo dục cháu biết đoàn kết, nhường nhịn nhau khi chơi, cất xếp đồ chơi đúng chỗ khi chơi xong.

*** Nội dung**

- Trước khi chơi:* Tập trung cháu hát “ Cá vàng bơi”
- Cô và cháu cùng trò chuyện về nội dung bài hát → giới thiệu chủ đề vui chơi, cho cháu phát hiện góc chơi mới, giới thiệu các góc chơi còn lại
→ Giáo dục nề nếp trong khi chơi → Cho cháu vào chơi
- Trong khi chơi: Cô tham gia vào góc chơi chính, cùng cháu bàn bạc phân vai chơi, hướng dẫn cách chơi, cách làm và bao quát các góc còn lại.
- *Kết thúc:* Cô đến nhận xét từng góc chơi, góc chơi chính nhận xét sau.
- Cho cháu thu dọn đồ chơi.

NỘI DUNG	PHÂN VAI (Thứ hai)	HỌC TẬP (Thứ ba)	NGHỆ THUẬT (Thứ tư)	XÂY DỰNG (Thứ năm)	THIÊN NHIÊN (Thứ sáu)
<i>TÊN TRÒ CHƠI</i>	Cửa hàng bán thức ăn cho cá...	- Tìm và đánh dấu, cắt dán chữ cái : g, y - Lô tô, bầu cua Xếp hình các con vật sống dưới nước -Xem truyện và tô màu Vận động: Đi thăng bằng trên ghế. -Chơi Kismart: Ngôi nhà	-Nặn - Xé dán, tô màu, cắt dán các loại cá ở nước ngọt.	- Xây mô hình ao cá, ao tôm	-Vẽ các con vật trên cát, chăm sóc cho cá ăn, chơi với nước.

		khoa học của Sammy: Ao Acom -Trò chơi mở rộng:Phân biệt nhóm động vật dưới nước có râu, không có râu			
MỤC ĐÍCH YÊU CẦU	- Trẻ biết tự thỏa thuận vai chơi - Trẻ thể hiện vai chơi của mình. - Giáo dục trẻ khi chơi phải nhường nhịn bạn.	- Trẻ biết cách chơi lô tô, bầu cua ,chọn hình theo chủ đề. - Cháu tham gia chơi đúng theo yêu cầu của cô - Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng, sách khi chơi, không làm rách, làm hỏng đồ chơi.	- Trẻ biết cách nặn, tô màu, cắt -xé dán các con vật sống dưới nước - Trẻ tham gia hoạt động cùng bạn bè một cách hứng thú. - Giáo dục trẻ chơi hoà đồng cùng bạn.	- Trẻ biết cách xây mô hình ao cá - Trẻ sắp xếp xây được nhiều chi tiết. - Giáo dục cháu chơi hòa đồng cùng bạn.	- Trẻ vẽ được các con vật trên cát, biết đong nước vào chai - Trẻ tham gia hoạt động tốt ở góc. - Giáo dục cháu chơi hòa đồng cùng bạn.
CHUẨN BỊ	- Đồ chơi nấu ăn, kệ bán hàng, các loại hải sản, thau, cân, tiền.. - Trẻ biết đồ chữ cái, các con vật từ các phế liệu....	Ghế thể dục , kéo, hồ, sách toán, bút sách tập tô, các hình hình học -Trò chơi trên máy	Bút chì, màu, Đất nặn, bảng, kéo	-Cổng, cây xanh, hoa, hộp sữa, bia lịch, đất nặn, cây khô, lá bàng...hình người, một số con vật sống dưới nước	- Nước, cát ,chai ,ca , phễu, thau nước, bình tưới, cây ở góc thiên nhiên.
GỢI Ý HOẠT ĐỘNG	- Trẻ biết phân vai cô bán hàng, người mua hàng - các thành viên trong gia đình đi mua thức ăn - Trẻ bày bán các loại thức ăn cho cá, sắp xếp trao đổi với khách hàng.	- Trẻ lựa chọn để phân nhóm lô tô - Trẻ biết cách tìm, đánh dấu và cắt dán chữ cái g,y - Biết xếp hình các con vật theo nhóm riêng biệt - Chơi trò chơi vận động hứng thú	-Trẻ dung đất nặn tạo ra nhiều con vật sống dưới nước - Trẻ dùng kéo cắt dán các con vật, dùng bút tô màu, dùng tay xé dán các con vật.	-Cháu thỏa thuận vai chơi:tài xế chở vật liệu đến cho công nhân xây dựng. -Công nhân xây dựng xây mô hình bố trí một cách hợp lý -Cháu biết thu dọn khi chơi xong, sắp xếp bố trí mô hình cân đối, hài hoà.	-Trẻ dùng que vẽ các con vật trên cát. - Cho cá ăn - Đong nước vào các chai, đếm ước lượng khi đong.
NỘI DUNG YÊU CẦU		BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN			BỔ SUNG
V. <u>HOẠT ĐỘNG NÊU GƯƠNG:</u> -<u>Nêu gương cuối ngày:</u> +Cháu biết được trong một ngày nếu làm đúng 3 tiêu chuẩn bé ngoan sẽ được thưởng một cờ đỏ.Cháu biết tự nhận xét về mình và nhận xét bạn. +Cháu có ý thức thực hiện 3 tiêu chuẩn bé ngoan.		*<u>Chuẩn bị:</u> cờ, bảng bé ngoan, các bài hát theo chủ đề. *<u>Tổ chức:</u> - Cô và cháu tham gia văn nghệ đầu giờ nêu gương. - Cho mời trầu nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần. - Cô nhắc trẻ những bạn nào thấy mình ngoan và xứng đáng nhận cờ thì đứng lên			

<u>-Nêu gương cuối tuần:</u> +Cháu biết được trong một tuần nếu cháu đạt 4 cờ thì cuối tuần sẽ được dán 1 phiếu bé ngoan vào giờ nêu gương cuối tuần. + Cháu biết cách dán vào sổ bé ngoan thật khéo không để hồ lem ra ngoài +Cháu cố gắng chăm ngoan để cuối tuần đạt phiếu bé ngoan.		- Các tổ lần lượt đứng lên, cô mời các bạn của tổ khác nhận xét những bạn chuẩn bị được nhận cờ. -Cô nhận xét các bạn và mời những trẻ đạt tiêu chuẩn lên cầm cờ. - Các bạn của những tổ còn lại vỗ tay tuyên dương, hát, đọc thơ... trong quá trình những trẻ được nhận cờ lên cầm cờ -Cô nhận xét động viên cháu chưa được cầm cờ cố gắng để đạt cờ qua ngày sau. *<u>Chuẩn bị:</u>cờ, phiếu bé ngoan, hồ dán, sổ bé ngoan, dụng cụ âm nhạc, bàn ghế cho trẻ ngồi dán, các bài hát theo chủ đề. *<u>Tổ chức:</u> - Cô và cháu tham gia văn nghệ đầu giờ nêu gương. - Mời trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần . - Cô nhắc lại cho trẻ biết bạn nào trong tuần đã đạt 4 cờ đỏ thì sẽ đạt một phiếu bé ngoan. - Cô gọi tên và mời lần lượt theo tổ những trẻ đạt phiếu bé ngoan lên nhận phiếu. - Trẻ về chỗ ngồi theo nhóm và dán phiếu bé ngoan vào sổ của mình. - Cô động viên cháu chưa đạt bé ngoan. - Cho cháu tham gia biểu diễn văn nghệ theo tổ nhóm, cá nhân...	
NGÀY HOẠT ĐỘNG	MỤC ĐÍCH YÊU CẦU - CHUẨN BỊ	NỘI DUNG BIỆN PHÁP HÌNH THỨC TỔ CHỨC	BỔ SUNG
* THỨ 2 08/04/2024 QUAN SÁT HOA MƯỜI GIỜ <u>*TCVD:</u> “BỎ GIẾ” <u>*TCCTBP:</u>“BƠM XE”	 <u>Mục đích yêu cầu:</u> -Cháu biết tên, đặc điểm cây hoa mười giờ trong trường. -Phát triển ở trẻ những kỹ năng quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp. -Giáo dục cháu phải biết chăm sóc ,không hái hoa bẻ cành .  <u>Chuẩn bị:</u> - Sân rộng sạch, sổ đồ dùng đồ chơi ngoài trời. tạo tâm thế hứng thú vào tiết học, cây hoa mười giờ	<u>Hướng dẫn hoạt động:</u> Cô tập trung cháu định hướng, giới thiệu nội dung buổi hoạt động.Cô cháu đi dạo. Cô cho cháu đi dạo quan sát thiên nhiên và đến cây xanh trong trường, cô gợi ý đặt câu hỏi cho cháu quan sát và trả lời. - Cô đồ các con đây là cây gì ? - Đặc điểm nó như thế nào? - Hoa có màu gì? Đặc điểm ra sao? - Lá có màu gì đặc biệt so với các loại lá khác? - Hoa mười giờ ích lợi gì? - Giáo dục cháu phải biết chăm sóc tưới nước ,bắt sâu cho cây * <u>Chơi vận động</u> : “Bỏ giế” TCCTBP: bơm xe + Cô giới thiệu tên trò chơi nêu cách chơi luật chơi + Tổ chức cho trò chơi * <u>Chơi tự do:</u>	

		- Cô phân khu vực và bao quát cháu chơi. - Hết giờ cô tập trung cháu nhận xét vệ sinh vào lớp. <u>Kết thúc:</u>	
TDGH: NÉM TRÚNG ĐÍCH ĐÚNG BẰNG 2 TAY.	*Mục đích yêu cầu: - Trẻ biết cách ném trúng đích đứng bằng 2 tay. Trẻ biết tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, ném giúp phát triển cơ tay. - Giáo dục trẻ ham thích tập thể dục, mạnh dạn, tự tin. <u>Chuẩn bị:</u> - Túi cát, đích ném.	<u>I/ Ổn định:</u> <u>II/Tổ chức hoạt động</u> <u>1/ Khởi động:</u> Cô tập trung cháu lại thành 3 hàng dọc, từ 3 hàng dọc - chuyển đội hình thành vòng tròn cho trẻ đi chạy luân phiên các kiểu chân. - Chuyển về hai hàng dọc - ngang <u>2/ Trọng động:</u> <u>a/ Bài tập phát triển chung:</u> - Thở 6: đưa 2 tay lên cao, hít vào, hạ tay xuống thở ra (4l) - Tay vai 3: Tay đưa ngang, gập khuỷu tay (4l x 8 nhịp) - Bụng lườn 5: Ngồi duỗi chân, tay chống sau, 2 chân thay nhau đưa thẳng lên cao (2l x8 nhịp) - Chân 5: ngồi khụy gối (2l x 8n) - Bật 4: bật luân phiên chân trước chân sau. <u>b/ Vận động cơ bản :</u> - Các con nhìn xem cô có gì trên sàn nào? (túi cát, đích ném) - Hôm nay cô sẽ dạy các con “Ném trúng đích thẳng đứng bằng 2 tay” nhé - Cô làm mẫu và giải thích lại cho trẻ xem. + Cô làm mẫu lần 1 + Cô làm mẫu lần 2 : giải thích cách làm TTCB: Đứng tự nhiên , 2 tay cầm túi cát, đứng dưới vạch chuẩn, mắt nhìn thẳng đến đích ném TH: Khi có hiệu lệnh ném 2 tay đưa lên cao, qua khỏi đầu , nhằm thẳng hướng đích dùng sức mạnh 2 tay ném mạnh túi cát sao cho trúng đích quy định sau đó chạy lên nhặt túi cát đứng dậy đi về cuối hàng - Hỏi lại tên vận động? Cô vừa thực hiện vận động gì? - Mời 1-2 trẻ lên thực hiện lại - Lần lượt cho 2 trẻ thực hiện cho đến hết, trong quá trình thực hiện , cô bao quát, sửa sai <u>c/ Trò chơi vận động:</u> Bật kẹp bóng vào chân - Cách chơi: Lần lượt bạn đầu hàng sẽ lên lấy 1 quả bóng bay kẹp vào chân bật liên tục đến vạch kẻ và đem về giỏ của đội mình, trong thời gian 1 bản nhạc đội nào có số bóng bay nhiều nhất là đội đó chiến thắng - Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được lấy 1 quả bóng bay trong 1 lần chơi, trên đường bật quả bóng nào rơi ra hoặc bị vỡ sẽ không được tính <u>3/ Hồi tĩnh:</u> 2 phút đi thường	

HOẠT ĐỘNG CHIỀU <u>TRÒ CHƠI</u> CÁ SÁU LÊN BỜ	- Trẻ nắm được cách chơi và luật chơi - Tham gia chơi trò chơi hứng thú - Giáo dục cháu chơi hòa đồng cùng bạn	<u>*Hướng dẫn:</u> + Chọn một người chơi làm “cá sấu” (“oăn tù tỳ” để chọn ra). + Các người chơi đứng hai bên bờ. - Bắt đầu chơi: Khi có hiệu lệnh, người chơi làm “cá sấu” đi lại giữa hai vạch tìm bắt người chơi nào ở dưới nước hoặc thò chân xuống nước (nhảy ra khỏi vạch hoặc thò chân xuống vạch). Để sinh động, người qua sông, đứng trên bờ trọc tức “cá sấu”. “Cá sấu” chạy ngược xuôi để cố gắng bắt được các người chơi, người chơi nào xuống sông mà nhảy lên bờ không kịp bị “cá sấu” bắt được phải thay thế làm “cá sấu”. <u>Luật chơi:</u> - Người chơi qua sông thì không được nữa chùng quay lại, dù vòng vèo lên xuống nhưng cứ phải sang bờ bên kia mới được. - “Cá sấu” không được dùng tay kéo người trên bờ xuống sông nếu người đó không thò chân xuống sông hoặc nhảy xuống sông.	
HỌC NGOẠI KHOÁ TIẾNG ANH		- Trẻ không học ra bàn chơi đồ chơi góc nghệ thuật	
<u>TRÁ TRẺ</u>	- Cháu ngồi ngay ngắn trật tự - Cháu chào cô, chào bố mẹ khi ra về. Cháu thực hiện tốt nề nếp.	- Ổn định lớp, cô nhắc cháu những việc cần làm - Gọi cháu ra về khi phụ huynh rước. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trong ngày. - Kiểm tra lại điện nước trong lớp. Tắt hết các thiết bị điện, khóa cửa khi ra về.	
<u>Đánh giá cuối ngày:</u> Tình trạng sức khỏe có cháu thạch Dương bệnh ho đã được phụ huynh gửi thuốc đầy đủ Cảm xúc, hành vi và thái độ của trẻ: Cháu Hiếu chạy giỡn cô quan sát nhắc nhở cháu thường xuyên Những kiến thức, kỹ năng của trẻ: Bạn Minh Anh làm bài tập rất chậm , cần cố gắng nhiều hơn.			
❖ THỨ 3: 09/4/2024 - Thí nghiệm: SỰ BIẾN ĐỔI MÀU TCVD: CÁ SÁU LÊN BỜ	<u>*Mục đích yêu cầu:</u> - Trẻ biết cách tạo cát động lực học từ hồ dán, màu thực phẩm và rơ miêng, cát.Trẻ có kỹ năng so sánh, phân tích, tổng hợp; thực hành làm cát động lực học để chơi. - Giáo dục trẻ yêu thích các hoạt động khoa học, thích	<u>Hướng dẫn</u> Ổn định trẻ, điểm danh, dặn dò trẻ trước khi ra sân. Giới thiệu nội dung hoạt động. - Cô và trẻ cùng đi dạo, trong quá trình đi dạo cô cho trẻ tự do quan sát thiên nhiên, đọc thơ ca dao đồng dao. -Cô cho trẻ ngồi tập trung ở khu vực thí nghiệm mà cô đã chuẩn bị. Dẫn trẻ đi dạo kết hợp đọc thơ, đồng dao về các con vật sống dưới nước <u>Trẻ thử nghiệm</u> - Trẻ tự lấy những vật dụng trong góc như:vải, giấy(các loại), màu thực phẩm, màu vẽ, ly nước, khăn khau tay...Trẻ làm theo yêu cầu của bạn hoặc tự mình làm thí nghiệm với 2 hay 3 màu theo bảng kết quả. Ví dụ: Một giọt màu đỏ, 2 giọt màu xanh hòa lẫn thì ra màu gì...	

	quan sát, khám phá, thích tự làm đồ chơi an toàn, bổ ích. <u>Chuẩn bị:</u> - Khay, khuôn hình đồ chơi cát, hồ dán, màu thực phẩm, rơ miệng, cát.	Đánh dấu kết quả thử nghiệm - Có thể trẻ tìm màu của giấy các loại hay tìm màu vải giống màu trẻ pha, dán vào cột kết quả. - Trẻ dùng màu đã pha nhuộm với vải trắng hay nhuộm màu cho hoa. - Dùng màu trẻ làm từ củ, lá pha với bột. - Cô kết luận thí nghiệm. <u>Tcvd:</u> “Cá sấu lên bờ ” <u>TC cho trẻ BP:</u> “Bịt mắt bắt dê” <u>Trò chơi dân gian:</u> Nhảy lò cò, ném lon - Cô thông báo luật chơi và cách chơi - Cho trẻ chơi vài lần <u>Chơi tự do:</u> - Trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời - Trẻ chơi cô bao quát - Báo hết giờ chơi – cô tập trung trẻ nhận xét chung và cho trẻ vào lớp làm vệ sinh uống nước. <u>Kết thúc:</u>	
HOẠT ĐỘNG 1: LQVH : CHUYỆN CÁ CHÉP CON	❖ <u>Mục đích yêu cầu:</u> - Cháu biết tên chuyện, hiểu nội dung câu chuyện và qua đó biết được sự thay đổi của một số động vật sống dưới nước. -Cháu tham gia trả lời câu hỏi của cô -Trẻ hứng thú nghe cô kể chuyện và yêu quý các con vật. <u>Chuẩn bị.</u> -Powerpoint nội dung chuyện <u>Nội dung tích hợp:</u> KPKH, AN	1.Hoạt động 1. Gây hứng thú - Cả lớp hát bài Cá vàng bơi - Cô dẫn dắt: Có 1 câu chuyện kể về Cá chép con đấy. Để biết được câu chuyện, cô mời các con cùng chú ý lắng nghe cô kể chuyện “ Cá chép con? nhé. 2. Hoạt động 2. Kể chuyện diễn cảm * Lần 1: - Cô kết hợp cử chỉ điệu bộ + Giảng nội dung câu chuyện: Câu chuyện nói về cá chép con thắc mắc không hiểu vì sao cua phải lột xác. * Lần 2: Cô kết hợp powerpoint. *Đàm thoại: + Câu chuyện cô vừa kể có tên là gì ? + Trong câu chuyện có những nhân vật nào ? + Cá chép con đã đến gặp ai khi không thấy cá chép con ? + BạnẾch xanh đã trả lời bạn cá chép con như thế nào ? + Sau khi ngheẾch xanh trả lời thì cá chép con đã có suy nghĩ gì ? + Cá chép con đã bày tỏ thắc mắc của mình với những ai ? + Mọi người đã trả lời cá chép con như thế nào ?Con hãy nhắc lại lời của các nhân vật + Khi gặp lại Cua thì cá chép con đã nhận ra điều gì và bạn ấy cảm thấy như thế nào ? + Vậy thì qua câu chuyện này các con học được điều gì ? - Giáo dục : Qua câu chuyện này chúng ta biết được sự lớn lên của loài cua và	

		một số loài động vật khác nữa .Các loài này có nhiều lợi ích đem đến cho cơ thể chúng ta rất nhiều dinh dưỡng vì vậy các con phải ăn đầy đủ các loại như tôm cua cá ... Và khi nuôi thì các con phải biết chăm sóc chúng nha các con. 3. Hoạt động 3: Kết thúc	
TRÒ CHƠI CHUYỂN TIẾP Trò chơi: Tiếng ai tiếng ai: - Cô và trẻ cùng tập trung đội hình tự do, trẻ đứng trước mặt cô, cô và trẻ cùng hát - Cô: tiếng ai tiếng ai? - Trẻ: tiếng tôi tiếng tôi - Cô: Tôi muốn cao lớn - Trẻ: tôi ăn đủ chất(mô phỏng động tác như đang ăn) - Cô: Tôi muốn khỏe mạnh. - Trẻ: Tôi chăm thể thao.			
HOẠT ĐỘNG Tạo hình XÉ DÁN ĐÀN CÁ	Mục đích yêu cầu: - Trẻ biết gấp đôi tờ giấy và xé lượn, xé cong, xé vòng cung để tạo hình con cá. Biết phết hồ mặt trái để dán được hình con cá, biết phết hồ đều. - Trẻ biết bảo vệ môi trường thiên nhiên và nguồn nước xanh, sạch là bảo vệ môi trường sống của cá cũng như động vật sống dưới nước. II. Chuẩn bị + Tranh xé dán mẫu: 3 tranh. + Nhạc bài hát “Bé yêu biển lắm”. + Giấy A4, giấy màu, giấy vệ sinh, hồ dán, khăn lau tay.	Hướng dẫn: - Trẻ hát vận động theo nhạc: “Bé yêu biển lắm” - Đàm thoại bài hát - Mời trẻ đi thăm làng chài 1. Hoạt động 1: Quan sát tranh xé dán đàn cá * Cho trẻ quan sát tranh xé dán đàn cá có dạng thân dài. + Bức tranh này cô xé dán đàn cá như thế nào? + Vì sao lại gọi là đàn cá? + Đàn cá của cô có mấy con? + Minh cá cô xé như thế nào? + Cá dùng gì để bơi? + Cô xé vây và đuôi như thế nào? + Ngoài ra cá còn có những gì? + Mắt cô xé như thế nào? + Mang cá thì sao? * Cho trẻ quan sát tranh xé dán đàn cá có thân dạng tròn. + Cô có tranh gì đây? + Bức tranh này cô làm như thế nào? Xé dán bằng vật liệu gì? + Vì sao con cá màu vàng này lại to? + Vì sao con cá đỏ lại nhỏ? - Tương tự cho trẻ quan sát bức tranh tiếp theo. - Đề bức tranh đàn cá thêm đẹp các con phải làm gì? 2. Hoạt động 2: Hướng dẫn trẻ - Cho trẻ làm động tác xé dán trên không. - Cho trẻ nêu ý tưởng của trẻ + Con định xé đàn cá như thế nào? + Xé thân cá như thế nào? + Xé được đàn cá rồi các con làm gì?	

		+ Sau khi xé xong các con uớ m thử hình con cá lên giấy khi uớ m thử thấy đẹp các con bôi hồ vào mặt trái của hình và dán vào giấy - Nhắc trẻ cách bôi hồ, cách dán để bố cục bức tranh đẹp 3. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện - Cho trẻ ngồi vào lấy đồ dùng ngồi vào bàn thực hiện - Cô bao quát, hướng dẫn thêm cho trẻ để trẻ hoàn thành bức tranh của mình. 4. Hoạt động 4: Nhận xét sản phẩm - Cô cùng trẻ treo tranh lên giá. - Tập trung trẻ quan sát sản phẩm - Cho trẻ nhận xét- cô nhận xét * Kết thúc: Cho trẻ thu dọn đồ dùng, rửa tay. - Trẻ hát bài “Cá vàng bơi”.	
HOẠT ĐỘNG CHIỀU * <u>HDTT</u> ĐÁNH RĂNG	* Mục đích yêu cầu: - Trẻ biết chải răng đúng cách, có thói quen giữ vệ sinh răng miệng và biết sử dụng bàn chải riêng để đánh răng. - Rèn trẻ kỹ năng cầm bàn chải đánh răng đúng cách - Trẻ biết giữ gìn cơ thể sạch sẽ, đánh răng thường xuyên để bảo vệ răng chắc khỏe không sâu. * Chuẩn bị: Mô hình hàm răng cho cô và trẻ, bàn chải đánh răng cho cô và trẻ, kem đánh răng, cốc, nhạc bài hát “Anh Tý sún”	* Hướng dẫn: - Cả lớp Anh tý sún - Đàm thoại về nội dung bài hát? - Hôm nay cô sẽ ôn cho các con thao tác vệ sinh đánh răng nhé - Cô làm mẫu kết hợp giải thích 2 lần: + Rửa bàn chải lấy 1 lượng kem vừa phải lên lòng bàn chải sau đó súc miệng + Chải mặt ngoài của răng + Chải mặt trong hàm trên và dưới + Chải mặt nhai của răng + Súc lại bằng nước sạch - Cho từng nhóm khoảng 2 – 3 cháu lên thực hiện. - Cô bao quát, sửa sai cho trẻ. - Cô nhắc nhở, nhắc nhở trẻ thực hiện tốt. - Kết thúc	
HỌC NGOẠI KHOÁ NHỊP ĐIỆU <u>TRẢ TRẺ</u>		- Trẻ không học cho ra bàn chơi đồ chơi góc phân vai.	
	- Cháu ngồi ngay ngắn trật tự - Cháu chào cô, chào bố mẹ khi ra về. Cháu thực hiện tốt nề nếp.	- Ổn định lớp, cô nhắc cháu những việc cần làm - Gọi cháu ra về khi phụ huynh rước. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trong ngày. - Kiểm tra lại điện nước trong lớp. Tắt hết các thiết bị điện, khóa cửa khi ra về.	
<u>Đánh giá cuối ngày</u> Tình trạng sức khỏe cả lớp ăn ngủ tốt. Cảm xúc, hành vi và thái độ của trẻ: Cháu Minh Anh nói chuyện nhiều, chạy giỡn chọc ghẹo bạn Hà Thy			

❖ THỨ 4 10/04/2024 - QS CÂY MẬN - TCVD: kéo co - TC TỰ DO: ném boling, nhảy qua dây, chong chóng quay, ném bóng,...và đồ dùng đồ chơi ngoài trời TCCTBP: đạp xe đạp	- Cháu biết gọi tên, đặc điểm của cây mận -Phát triển ở trẻ những kỹ năng quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp. - Giáo dục cháu biết chăm sóc cây không chen lấn xô đẩy bạn khi chơi, không nghịch đất cát,biết bảo vệ môi trường thiên nhiên. <u>Chuẩn bị:</u> Sân bãi sạch rộng, nơi quan sát ,cây sa kê	- <u>Hướng dẫn hoạt động:</u> -Cô tập hợp trẻ - giới thiệu nội dung hoạt động + Giáo dục trẻ trước khi đi dạo - Cô và cháu cùng đi dạo quan sát cây cảnh thời tiết và tập trung về góc quan sát - Cô mới phát hiện một loại cây trong vườn trường,các con có biết đây là cây gì không?(cây mận) -Cô chia nhóm cho trẻ tự do quan sát,có bao quát hỏi trẻ về đặc điểm của cây sa kê - Cô tập trung trẻ lại,hỏi trẻ : + Đây là cây gì các con ? +Cây mận có những bộ phận nào ? +Đây là gì các con (thân cây),thân cây như thế nào ? +Lá cây có gì ? + Quả mận có màu gì, ăn trái mận có vị như thế nào? + Cây sống được nhờ bộ phận nào ? +Rễ cây có nhiệm vụ gì ? +Muốn cây được tươi tốt các con làm gì ? +Lợi ích của cây mận là gì ? - Cô chốt lại ; cung cấp cho trẻ biết về đặc điểm,ích lợi của cây mận và giáo dục trẻ biết chăm sóc,bảo vệ cây * <u>TCVD:</u> - Cho trẻ chơi trò chơi: “kéo co” - Cô giải thích cách chơi luật chơi - Cho trẻ chơi cô bao quát * <u>Chơi tự do</u> - Cô cho trẻ chơi vào các đồ chơi ngoài trời , cô bao quát -TCCTBP: đạp xe đạp - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ * Nhận xét chung, cho cháu vệ sinh và vào lớp học	
GDAN NDTT: Vỗ nhịp: CÁ VÀNG BƠI -NDKH: Nghe hát: Tôm cá cua thi tài	❖ <u>Mục đích yêu cầu</u> -Biết vỗ tay đúng nhịp bài hát, biết sử dụng nhạc cụ để vỗ nhịp bài hát, vận động theo nhạc, nhịp nhàng và đúng theo giai điệu lời hát. - Giáo dục trẻ biết chăm sóc vật nuôi	*<u>Hướng dẫn</u> Cô tập hợp trẻ lại đọc câu đố về con cá <u>1.Hoạt động 1: Giới thiệu:</u> - Cá sống ở đâu? - Có một bài hát về cá mà hôm trước cô đã hát cho lớp mình nghe rồi, bây giờ các con chú ý lắng nghe cô hát lại một câu và đoán xem đó là bài gì nha. -Cô hát 1 câu đầu tiên của bài hát, cho trẻ đoán tên bài hát và tác giả. -Cô và trẻ cùng hát lại bài hát 1 lần. -Hôm nay cô sẽ dạy lớp mình cách vỗ nhịp bài hát này nhé!	

	❖ Chuẩn bị Cho trẻ làm quen với bài hát (cô hát cho trẻ nghe hay mở nhạc ..) - Đàn organ, máy, băng đĩa nhạc	2.Hoạt động 2: Dạy trẻ vỗ nhịp: - Cô hát và vỗ nhịp bài hát 1 lần cho trẻ xem. - Cô hướng dẫn trẻ cách vỗ nhịp - Cô hướng dẫn trẻ vỗ từng câu của bài hát. - Cô cho trẻ hát vỗ nhịp trọn bài hát(2-3 lần) - Cô mời trẻ vỗ nhịp theo tổ, nhóm, cá nhân. - Cô giới thiệu các loại nhạc cụ, mời trẻ lấy nhạc cụ mình thích. - Cho trẻ sử dụng nhạc cụ vỗ nhịp theo tổ, di chuyển thay đổi đội hình. 4.Hoạt động 4: Trò chơi âm nhạc “ Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ” - Cô giới thiệu trò chơi Hôm nay các con học giỏi cô thưởng cho các con một trò chơi “Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ” - Cô nhắc cách chơi: 1 trẻ sẽ quay mặt ra ngoài bịt mắt lại sau đó chọn bạn khác cầm nhạc cụ gõ theo 1 câu của bài hát và ngồi xuống , trẻ bịt mắt sẽ mở mắt ra và đoán xem đó là nhạc cụ gì? - Cho trẻ chơi vài lần 5. Hoạt động 5: Nghe hát: : “Tôm cá cua thi tài” - Cô giới thiệu tên bài hát. - Cô hát trẻ nghe(2 lần) III. Kết thúc hoạt động: Cô và trẻ cùng vỗ nhịp lại: “Cá vàng bơi”	
HOẠT ĐỘNG CHIỀU ÔN BÀI HÁT THEO CHỦ ĐỀ	-Trẻ thuộc bài hát theo chủ đề. hát rõ lời diễn cảm - Giáo dục cháu không chọc phá các con vật.	*Hướng dẫn: - Cô và trẻ cùng trò chuyện về các loại Động vật sống dưới nước - Cô hỏi trẻ biết những bài hát nào về Động vật sống dưới nước? - Cô mời trẻ lên hát - Cô cho trẻ hát theo nhóm, tổ, cá nhân - Cho cháu chơi trò chơi : Giọng đọc to, giọng đọc nhỏ	
HỌC NGOẠI KHOẢ TIẾNG ANH		- Trẻ không học cho ra bàn chơi góc xây dựng	
TRẢ TRẺ	- Cháu ngồi ngay ngắn trật tự - Cháu chào cô, chào bố mẹ khi ra về. - Cháu thực hiện tốt nề nếp.	- Ổn định lớp, cô nhắc cháu những việc cần làm - Gọi cháu ra về khi phụ huynh rước. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trong ngày. - Kiểm tra lại điện nước trong lớp. Tắt hết các thiết bị điện, khóa cửa khi ra về.	
<u>Đánh giá cuối ngày</u> Tình trạng sức khỏe cả lớp ăn ngủ tốt.			

Cảm xúc, hành vi và thái độ của trẻ: Cháu Nguyên hay chọc ghẹo bạn xuân khang, nhắc nhở cháu nhiều hơn Những kiến thức, kỹ năng của trẻ: Bạn Hà thy, mình Anh lười hát, nhắc nhở cháu cần cố gắng nhiều hơn.			
❖ THỨ 5 11/04/2024 -THÍ NGHIỆM GIẤY ĐI TRÊN NƯỚC -TCVD: XỈA CÁ MÈ	- Trẻ biết cách thực hiện thí nghiệm. - Trẻ có kỹ năng phân tích, so sánh, tổng hợp, rèn trí nhớ và khả năng quan sát xung quanh. - Giáo dục trẻ yêu thích các hoạt động khoa học, thích quan sát, khám phá, thích tự làm đồ chơi an toàn, bổ ích. * Chuẩn bị: - Dụng cụ: bát to hoặc xô, cốc nhỏ, mảnh giấy	Hướng dẫn: Hướng dẫn hoạt động: - Ôn định trẻ, điểm danh, dặn dò trẻ trước khi ra sân. Giới thiệu nội dung hoạt động. - Cô và trẻ cùng đi dạo, trong quá trình đi dạo cô cho trẻ tự do quan sát thiên nhiên, đọc thơ ca dao đồng dao. -Cô cho trẻ ngồi tập trung khu vực thực hiện thí nghiệm. - Cho trẻ quan sát các đồ dùng: bát to hoặc xô, cốc nhỏ, mảnh giấy -Với những đồ dùng này các con suy nghĩ xem mình sẽ làm thử nghiệm gì -Cô giới thiệu tên thử nghiệm -Cô chuẩn bị: cuộn giấy thành hình tròn, nhồi vào cái cốc thật chặt để úp ngược cốc mà giấy không bị rơi ra. Đổ nước vào bát to đủ ngập được cái cốc. - Cô tiến hành làm thử nghiệm cho trẻ xem: cô úp ngược cốc xuống bát nước, thẳng đứng, khi cốc ngập nước, thì lại nhấc cốc lên, thẳng đứng (không được nghiêng), sờ vào giấy xem khô hay ướt? - Cô giải thích hiện tượng : cốc nước được đẩy thẳng xuống, nó sẽ tạo thành một túi không khí trong cốc và giấy vẫn khô. - Cô mời trẻ về các nhóm thực hành theo nhóm. -Cô quan sát hỗ trợ trẻ- nhận xét * Chơi vận động : “xỉa cá mè ” * TCCTBP: “Đạp xe đạp” * TCDG: Nhảy lò cò, lộn cầu vòng Chơi tự do. - Trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời - Báo hết giờ chơi – cô tập trung trẻ nhận xét chung và cho trẻ vào lớp làm vệ sinh uống nước.	
HOẠT ĐỘNG 1: KPKH: TÌM HIỂU MỘT SỐ ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC	❖ Mục đích yêu cầu: - Trẻ biết tên, đặc điểm, lợi ích, phân biệt được đặc điểm của một số động vật sống dưới nước. - Giáo dục trẻ thích ăn hải sản để cơ thể khỏe mạnh, biết lựa chọn xương khi ăn cá. Chuẩn bị: Hình ảnh động vật sống dưới nước trên máy vi tính. Tranh	Hướng dẫn: 1.Hoạt động 1: Giới thiệu: -Hát: “Tôm cá cua thi tài”. - Bài hát nhắc tới những con vật nào? - Những con vật đó sống ở đâu? 2. Hoạt động 2: Cô cho trẻ xem PP một số ảnh về một số động vật sống dưới nước, gọi hỏi trẻ nêu tên các động vật, nêu môi trường sống + Đây là con gì ? + Con cá sống ở đâu? +Vì sao cá sống được dưới nước? + Con nhìn xem con cá có những phần nào?	

	một số động vật sống dưới nước như tôm, cá, cua, mực, ếch...kèm từ, lịch, bút.	+ Trên đầu cá có gì ? + Mắt cá giống như cái gì ? + Miệng cá để làm gì ? + Mang cá có tác dụng gì không? Vì sao? + Trên mình cá có gì ? + Vây,vẩy cá để làm gì ? +Đầu là đuôi cá, cá muốn lái sang phải sang trái thì nhờ vào cái gì? + Khi vớt cá lên bờ cá có sống được không? - Cô đọc câu đố: con cua - Con cua có mấy càng? có mấy cẳng? - Đầu là mắt cua? - Cua sống ở đâu? Hát “Con cua” - Con gì sống dưới nước giống con cua nữa? (cá, tôm...) - Cá có những loại cá nào? (cá nước ngọt, cá nước mặn) - Những loại cá nào ăn thịt được? Cô đọc câu đố: con tôm - Hình dạng con tôm thế nào? - Tôm có những bộ phận nào ? - Tôm có đặc điểm gì? - Tôm sống ở đâu ? Đọc câu đố: con ốc - Con ốc có dạng gì? Có đặc điểm thế nào? Các động vật sống dưới nước như trai, cua, hến, mực, ghẹ đều rất quý, người ta gọi là hải sản, khi ăn tôm, cua, ghẹ cung cấp cho nhiều chất đạm, canxi giúp xương cứng chắc, cơ thể khỏe mạnh ăn nhiều rất tốt. 3. Hoạt động 3: Trò chơi “Con gì biến mất” - Cô cho trẻ gọi tên các con vật và cho trẻ nhắm mắt lại cô cất dần các tranh, trẻ nói được tên con vật mà cô cất. - Cho trẻ chơi cho đến hết các bức tranh * Chơi thi đua vẽ các con vật sống dưới nước. - Đọc đồng dao “Con cua mà có hai càng” 3/ Kết thúc hoạt động:	
HOẠT ĐỘNG 2 * LQCV: G,y (tiết 2)	❖ Mục đích yêu cầu: - Cùng cố nhận biết và cách phát âm chữ cái g,y cho trẻ. Qua đó trẻ thực hiện bài tập đúng theo câu của cô - Giáo dục trẻ thích học chữ cái, hứng thú tham gia	* TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG: I. <u>Ôn định:</u> cho trẻ hát bài “ ta đi vào rừng xanh” II. <u>Tổ chức hoạt động:</u> * <u>Củng cố nhận biết chữ cái g,y qua từ</u> - Con vừa hát bài hát gì? - Xem tranh “ gấu leo cây” - Yêu cầu trẻ lên chọn chữ cái đã học tuần trước (g,y)	

	trò chơi • <u>Chuẩn bị:</u> Powerpoint :Tranh kèm từ “ gấu leo cây “ thẻ chữ g,y - Tập LQCV, Bút chì. Bút màu / trẻ <u>Nội dung tích hợp:</u> Âm nhạc, làm quen với toán,Thơ	- Cho trẻ tìm xung quanh lớp xem chữ cái nào giống 2 chữ cái đã học <u>* <i>Đay bài mới</i></u> - Cho lớp, cá nhân phát âm lần lượt các chữ cái g,y - Chữ g có nét nào? Nhận biết chữ g in hoa và viết thường(Tương tự chữ y cũng vậy) <u>* <i>Trò chơi:</i></u> - Cho trẻ đọc bài thơ”theo cô trên bảng - Sau khi cho trẻ đọc thơ xong cô tổ chức cho trẻ chia 2 đội thi đua lên khoanh tròn chữ cái mới học . Đội nào tìm nhanh và đúng sẽ được khen -Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả của 2 đội chơi . <u>* <i>Thực hành bài tập :</i></u> - Cô nêu yêu cầu của bài tập - Cho trẻ hát bài cá vàng bơi ra bàn thực hiện - Cô nhắc cách mở trang tập, cách ngồi, cầm bút - Cô bao quát động viên trẻ thực hiện - Nhận xét tuyên dương trẻ trước lớp - Giáo dục trẻ về tìm chữ cái khoe ba mẹ III.Kết thúc hoạt động:	
HOẠT ĐỘNG CHIỀU * ÔN BÀI THƠ THEO CHỦ ĐỀ	-Trẻ thuộc một số bài thơ về chủ đề Động vật, đọc diễn cảm - Giáo dục cháu thích đọc thơ	<u>*<i>Hướng dẫn:</i></u> - Cô và trẻ cùng trò chuyện về các loại động vật - Cô hỏi trẻ biết những bài thơ nào về động vật không? - Cô mời trẻ lên đọc - Cô cho trẻ đọc theo nhóm, tổ, cá nhân - Cho cháu chơi trò chơi : Giọng đọc to, giọng đọc nhỏ - Cô giải thích luật chơi, cách chơi, cho cháu chơi.	
HỌC SÁCH BÉ VÀO LỚP 1 (TRANG 29)			
<i>TRẢ TRẺ</i>	- Cháu ngồi ngay ngắn trật tự - Cháu chào cô, chào bố mẹ khi ra về. Cháu thực hiện tốt nề nếp.	- Ổn định lớp, cô nhắc cháu những việc cần làm - Gọi ra về khi phụ huynh rước. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trong ngày. - Kiểm tra lại điện nước trong lớp. Tắt hết các thiết bị điện, khóa cửa khi ra về.	
<u>Đánh giá cuối ngày</u> Tình trạng sức khỏe cả lớp ăn ngủ tốt. Cảm xúc, hành vi và thái độ của trẻ: Cháu Hiếu hay chọc ghẹo bạn xuân khang, nhắc nhở cháu nhiều hơn Những kiến thức, kỹ năng của trẻ: Bạn Hà thy, Thạch Dương, Minh Anh làm bài tập rất chậm , cần cố gắng nhiều hơn.			
❖ THỨ 6	 <u>Mục đích yêu cầu:</u>	 <u>Hướng dẫn:</u>	

12/04/2024 QUAN SÁT CÂY XOÀI *TRÒ CHƠI VÁN <u>ĐÔNG:</u> “Cướp cò” * <u>TRÒ CHƠI CHO</u> <u>TRẺ BÉO PHÌ:</u> “KÉO CỬA LỪA XẺ”	- Cháu biết đặc điểm tên gọi và công dụng của cây xoài - Phát triển ở trẻ những kỹ năng quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp. - Giáo dục cháu không bứt lá bẻ cành, không hái hoa. <u>Chuẩn bị:</u> Địa điểm quan sát thuận lợi (có cây xoài) Một số đồ chơi ngoài trời.	Cô tập trung cháu định hướng, giới thiệu nội dung buổi hoạt động. Cô cháu đi dạo quan sát thiên nhiên và cây xanh xung quanh trường. Cô và trẻ cùng tập trung trước cây xoài. - Các con có biết đây là cây gì không? - Thân cây thế nào? Lá cây thế nào? Con có thể sờ vào xem nó thế nào? - Lá cây có đặc điểm gì? - Lá non có màu gì? - Quả xoài có màu gì? Khi chín có màu gì, ăn nó ra sao? - Giáo dục cháu không bứt lá bẻ cành * <u>Chơi vận động</u> : “Cướp cò” - Cô nhắc lại cách chơi luật chơi - Cho trẻ chơi cô bao quát * <u>Trò chơi cho trẻ béo phì:</u> kéo cửa lừa xẻ. Cô giới thiệu tên trò chơi và nhắc lại cách chơi luật chơi Tổ chức cho trẻ chơi * <u>Chơi tự do:</u> - Cô phân khu vực và bao quát cháu chơi. - Hết giờ cô tập trung cháu nhận xét vệ sinh vào lớp.  <u>Kết thúc:</u>	
LQVT: ĐỒ DÙNG CÓ DẠNG HÌNH KHỐI (T41)	I. <u>Mục đích yêu cầu</u> - Trẻ nhận biết, phân biệt khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật. - Biết 1 số đồ vật có dạng khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật. - Có kỹ năng so sánh sự giống và khác nhau giữa các khối, phân biệt các khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật. - Phát triển khả năng ghi nhớ, luyện tai nghe, kỹ năng diễn đạt bằng ngôn ngữ theo thuật ngữ toán học, rèn trẻ nói trọn câu, rõ ràng, mạch lạc. - Trẻ biết tham gia học tập tích cực. <u>CHUẨN BỊ</u> * Đồ dùng của cô:	III. * HĐ 1: Gây hứng thú + Ổn định: Hát “Cá vàng bơi” - Trò chuyện về nội dung bài hát * Hoạt động 2: Nhận biết phân biệt các loại khối I. <u>Nhận biết khối vuông:</u> - Các con nhìn xem cô có khối gì nào? (Khối vuông) - Vì sao con biết đây là khối vuông? - Cô cháu ta cùng tìm hiểu khối vuông có đặc điểm gì? - Cô cho trẻ nhận biết khối vuông. Trẻ đọc đồng thanh “ Khối vuông” - C/c con thử chọn khối vuông và đưa lên cô xem? - Thế con thấy khối vuông như thế nào c/c? - Cho trẻ quan sát trên màn hình và đếm các mặt của khối vuông - Như vậy khối vuông có bao nhiêu mặt? Các mặt của khối vuông như thế nào?(Khối vuông có 6 mặt, các mặt khối vuông đều là hình vuông và bằng nhau) - C/c hãy lăn khối vuông đi nào? - Vì sao khối vuông không lăn được? (Vì khối vuông có cạnh, có góc nên nó không lăn được mà chỉ có thể lật và trượt) - Các thử chồng khối vuông lên nhau, con phát hiện ra điều gì? - Khối vuông có thể chồng lên nhau vì mặt của khối vuông là mặt phẳng. - Cô tóm ý: Khối vuông có 6 mặt, các mặt của nó đều là hình vuông chúng bằng nhau, vì các mặt của nó phẳng nên chúng có thể chồng lên nhau. Khối vuông có thể	

	- Máy tính , giáo án điện tử. - Các loại khối, trò chơi, câu vè, dân ca tự biên * Đồ dùng của trẻ: - Khối vuông, khối chữ nhật, khối cầu, khối trụ.. - Các hình vuông. - Một số đồ dùng đồ chơi có dạng các khối trên kệ góc chơi. 	lật và trượt 2. Nhận biết khối chữ nhật: - Cô hướng cho trẻ tự tìm ra một khối cũng gần giống khối vuông nhưng các mặt của nó không bằng nhau - C/c biết đó là khối gì không? - Khối chữ nhật có đặc điểm gì? - Cô cung cấp cho trẻ biết khối chữ nhật qua màn hình. - Cô cho trẻ đếm và nhận biết các mặt của khối chữ nhật (có 6 mặt), Các mặt của khối chữ nhật là hình chữ nhật. - Các mặt của khối chữ nhật bằng nhau theo từng cặp đối diện (có 3 cặp đối diện) cô vừa nói sử dụng hình chữ nhật theo kích thước từng mặt để đo. - Khi lăn khối chữ nhật con phát hiện ra điều gì? Vì sao vậy? (Vì khối chữ nhật có cạnh, có góc nên nó không lăn được mà chỉ có thể lật và trượt) - Cô cho trẻ trải nghiệm chồng các khối chữ nhật lên nhau. Vì sao khối chữ nhật chồng lên nhau được? (Vì khối chữ nhật có mặt phẳng nên chúng có thể chồng lên nhau được) + So sánh khối vuông và khối chữ nhật: <i>* Giống nhau:</i> - Đều có 6 mặt, có thể lật và trượt. Có thể chồng lên nhau. <i>* Khác nhau:</i> - 6 mặt của khối vuông đều là hình vuông bằng nhau. - 6 mặt của khối chữ nhật là hình chữ nhật và bằng nhau theo từng cặp đối diện. - Cho trẻ liên hệ thực tế: Như vậy ở lớp ta có những đồ dùng đồ chơi gì ở dạng khối vuông và khối chữ nhật? (Trẻ kể...) 3. Nhận biết khối cầu: - Cô cũng có quả bóng, trong toán học quả bóng ở dạng khối cầu. - Cô giới thiệu khối cầu. Trẻ đồng thanh “ Khối cầu” - Thế các con thấy hình dạng khối cầu như thế nào? (Khối cầu không có cạnh, không có góc, có mặt tròn bao quanh nên nó lăn được) - Con hãy kể những đồ dùng đồ chơi có dạng khối cầu? (Quả bóng, quả địa cầu, viên bi,...) 4. Nhận biết khối trụ: - Đố các con còn khối gì lăn được? (Trẻ trả lời...) - Cô giới thiệu: Khối trụ. - C/c xem hình dạng của khối trụ như thế nào? (trẻ kể...) - Cô tóm ý: Khối trụ gồm mặt trên và mặt dưới là hình tròn, mặt bao quanh của khối trụ là đường cong tròn khi để nằm khối trụ lăn được - C/c thử chồng khối trụ lên nhau có được không? Vì sao khối trụ chồng lên nhau được? (vì mặt trên và mặt dưới của khối trụ là hình tròn có mặt phẳng nên có chồng lên nhau được) + So sánh sự giống nhau và khác nhau giữa khối cầu và khối trụ:	
--	---	---	--

		* <i>Giống nhau:</i> - Đều lẫn được và có mặt tròn bao quanh. * <i>Khác nhau:</i> - Yêu cầu trẻ xếp chồng từng loại khối lên nhau - Khối trụ có mặt trên và mặt dưới là mặt phẳng, tròn. - Khối trụ chồng lên khối trụ được, khối cầu chồng lên khối cầu không được. - Khối cầu chồng lên khối trụ được, khối trụ chồng lên khối cầu không được vì mặt tiếp của khối cầu đều tròn. - Hãy kể cho cô và các bạn cùng nghe những đồ dùng đồ chơi có dạng khối trụ? (Lon sữa, lon bia, lon nước yến,...) - Cô cho trẻ nhận biết các khối đã học * Hoạt động 3: thực hành - Nêu yêu cầu trong sách  - Trẻ thực hiện	
HOẠT ĐỘNG CHIỀU <i>SINH HOẠT TẬP THỂ.</i> <i>LAO ĐỘNG TẬP THỂ</i>	• Mục đích yêu cầu: - Cháu biết nội dung buổi sinh hoạt tập thể - Cháu tham gia vui vẻ thoải mái - Giáo dục cháu mạnh dạn tham gia vào các hoạt động tập thể Chuẩn bị : Nội dung sinh hoạt	Tổ chức : - Cho cháu sinh hoạt văn nghệ - Cô cho cháu nhận xét về mình về bạn - Cô nhận xét đánh giá hoạt động tuần qua của trẻ - Khen ngợi cháu thực hiện tốt nhắc nhở các cháu còn thực hiện sai. Nêu ba tiêu chuẩn bé ngoan tuần sau. - Kết thúc ./. Cô và trẻ cùng đọc thơ: “ <i>Dọn lớp</i>”: <i>Rủ nhau quét dọn</i> <i>Cho gọn lớp ta</i> <i>Rồi đi hái hoa</i> <i>Về bày cho đẹp.</i> - Chia lớp làm 3 nhóm phục cô lau kệ. - Sắp xếp đồ chơi ngăn nắp. - Rửa đồ dùng, đồ chơi góc xây dựng.	
HỌC SÁCH HÀNH TRANG VÀO LỚP 1 (TRANG 35,36)			
<i>TRẢ TRẺ</i>	- Cháu ngồi ngay ngắn trật tự - Cháu chào cô, chào bố mẹ khi ra về. - Cháu thực hiện tốt nề nếp.	- Ổn định lớp, cô nhắc cháu những việc cần làm - Gọi cháu ra về khi phụ huynh rước. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trong ngày. - Kiểm tra lại điện nước trong lớp. Tắt hết các thiết bị điện, khóa cửa khi ra về.	

Đánh giá cuối ngày

Tình trạng sức khỏe cả lớp ăn ngủ tốt, không có cháu bệnh

Cảm xúc, hành vi và thái độ của trẻ: Cháu Hiếu hay chọc ghẹo bạn xuân kang, nhắc nhở cháu nhiều hơn

Những kiến thức, kỹ năng của trẻ: Bạn Hà thy, Thạch Dương làm bài tập rất chậm , cần cố gắng nhiều hơn.

***KÝ DUYẾT :**

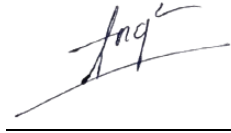
Ngày 08 tháng 04 năm 2024

Hiệu phó chuyên môn:

Trần Thị Hạnh Nga

Ngày 05 tháng 04 năm 2024

TTCM:



Tô Thị Huyền Trang

Ngày 01 tháng 4 năm 2024

Giáo viên soạn:



Lê Bảo Ngọc